

CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Thời gian tổ chức: từ 7h30 đến 11h30 ngày 25 tháng 06 năm 2017

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	CHỦ TRÌ
1	7h30 - 8h00	<i>Văn nghệ chào mừng đại hội</i>	<i>Đoàn TN Cty</i>
		<i>Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông</i> - Đón tiếp đại biểu, cổ đông - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông có mặt - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, tuyên bố điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.	<i>Ban Tổ chức</i> <i>Ban Tổ chức</i> <i>Ban Tổ chức</i>
2	8h00 - 11h30	<i>Khai mạc ĐHĐCĐ</i> - Chào cờ - Tuyên bố lý do và Giới thiệu đại biểu tham dự - Giới thiệu Chủ tọa điều khiển đại hội - Cử Ban thư ký Đại hội - Thông qua nội dung chương trình ĐHĐCĐ	<i>Ban Tổ chức</i> <i>Ban Tổ chức</i> <i>Ban Tổ chức</i> <i>Chủ tọa</i> <i>Chủ tọa</i>
		<i>Đọc các báo cáo, thảo luận, biểu quyết</i> - Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty - Báo cáo của Giám đốc công ty - Báo cáo Kế hoạch tài chính; Phương án phân chia lợi nhuận; Phương án chi trả thù lao - Báo cáo của Ban kiểm soát - Tờ trình về việc đề nghị lựa chọn Công ty Kiểm toán - Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS.	<i>Chủ tịch HĐQT</i> <i>Giám đốc</i> <i>Trưởng phòng TCKT</i> <i>Trưởng BKS</i> <i>Trưởng BKS</i> <i>Chủ tịch HĐQT</i>
		- Tờ trình thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm chức Giám đốc Công ty. - Tờ trình V/v nhượng bán thanh lý tài sản. - Thảo luận các báo cáo - Công tác bầu cử (Bầu HĐQT, BKS bổ sung) - Tiếp tục thảo luận các báo cáo - Giải đáp ý kiến của cổ đông - Công bố kết quả bầu cử - Trình Đại hội các vấn đề cần thông qua - Biểu quyết và kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề trình ĐHĐCĐ thông qua	<i>UV HĐQT</i> <i>UV HĐQT</i> <i>Chủ tọa</i> <i>Chủ tọa</i> <i>Chủ tọa</i> <i>Chủ tọa</i> <i>Ban kiểm phiếu</i> <i>Chủ tọa</i> <i>Chủ tọa</i>
		<i>Kết thúc họp ĐHĐCĐ</i> - Ban kiểm phiếu báo kết quả kiểm phiếu - Thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông - Tuyên bố bế mạc Đại hội.	<i>Ban kiểm phiếu</i> <i>Thư ký</i> <i>Chủ tọa</i>



TẬP ĐOÀN CIENCO4
CÔNG TY CỔ PHẦN 482

Số: 45./HDQT-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vinh, ngày 12 tháng 6 năm 2017

THÔNG BÁO

Về việc mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần 482.

Hội đồng quản trị Công ty CP 482 trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tới dự cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2017 của Công ty.

1. Thời gian: 7h30, Chủ nhật, ngày 25 tháng 6 năm 2017.

2. Địa điểm: Hội trường Tầng 3 - Công ty CP 482 - 155 Trường Chinh - Vinh - Nghệ An.

3. Nội dung:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty;
- Báo cáo của Giám đốc công ty;
- Báo cáo các chỉ tiêu tài chính, phương án phân chia lợi nhuận, và phương án chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016;
- Báo cáo của Ban kiểm soát;
- Báo cáo lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2017;
- Tờ trình về việc Chủ tịch HĐQT đồng thời là Giám đốc Công ty;
- Bầu bổ sung nhân sự Hội đồng quản trị, thành viên BKS;
- Một số nội dung liên quan khác;

4. Điều kiện tham dự:

- Các cổ đông sở hữu cổ phiếu B82 theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán (ngày đăng ký cuối cùng là 29/3/2017) do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp.

- Trường hợp không thể dự họp, Quý cổ đông có thể uỷ quyền cho người khác tham dự (theo mẫu gửi kèm). Người được uỷ quyền không thể uỷ quyền lại.

- Để thuận tiện cho công tác tổ chức, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc gửi giấy uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội (theo mẫu) trực tiếp hoặc theo đường bưu điện, fax về phòng Nhân chính Công ty CP 482 - Số 155, Trường Chinh, TP Vinh, Nghệ An trước **17h ngày 23/6/2017** (ĐT: 0238.3853200; Fax: 0238.3854701) hoặc theo địa chỉ email: Lethianhlinh83@gmail.com.

- Quý cổ đông có thể tải tài liệu họp ĐHĐCĐ trên website của Công ty tại địa chỉ: www.congty482.com.vn hoặc nhận trực tiếp tại Văn phòng HĐQT Công ty.

- Khi tham dự Đại hội, Quý cổ đông vui lòng mang theo CMND hoặc Hộ chiếu và Giấy uỷ quyền (nếu được uỷ quyền) để đăng ký tư cách cổ đông tham dự Đại hội. (Mọi chi tiết xin liên hệ với Bà Lê Thị Anh Linh - 0989.897.383).

Thông báo này thay cho Giấy mời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS;
- BGD, ĐU, CĐ, ĐTN;
- Các phòng ban, đơn vị;
- Lưu VP HĐQT.



Trần Văn Long



Vinh, ngày 22 tháng 6 năm 2017

**BÁO CÁO CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017**

Kính thưa các quý vị Cổ đông!

Thưa Đại hội!

Tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần 482 xin báo cáo với Đại hội về Hoạt động của HĐQT trong năm 2016; Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2017 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG:

Trong bối cảnh tình hình chung của ngành GTVT trong năm vừa qua, do nhà nước thắt chặt và giảm đầu tư công nên việc tìm kiếm việc làm trong giai đoạn vừa qua hết sức khó khăn, đó là toàn cảnh chung của cả các đơn vị thi công xây dựng của Tập đoàn Cienco4 nói riêng và cả nước nói chung. Công ty cổ phần 482 trong năm 2016 tuy còn nhiều khó khăn, thách thức trong giai đoạn đổi mới và giải quyết các tồn tại của những năm gần đây, nhưng lãnh đạo Công ty đã tập trung chỉ đạo điều hành quyết liệt việc thu hồi vốn, thanh quyết toán các dự án hoàn thành, phối hợp chặt chẽ với Tập đoàn Cienco4 và các tổ chức đoàn thể nhằm đạt được mục tiêu cuối cùng là sản xuất kinh doanh có hiệu quả, Công ty phát triển bền vững, đời sống vật chất và tinh thần của người lao động ngày càng được nâng cao.

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2016

1. Tổ chức bộ máy hoạt động của Công ty:

- Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị: HĐQT trong năm 2016 có 5 thành viên, gồm các Ông: Trần Văn Long – Chủ tịch; Ông: Nguyễn Trọng Cẩm - Ủy viên HĐQT; Ông: Lại Văn Hữu - Ủy viên HĐQT; Ông: Hoàng Quyết Chiến - Ủy viên HĐQT; Ông: Đặng Văn Khoa - Ủy viên HĐQT.

Ngày 2/12/2016, Ông: Đặng Văn Khoa có đơn xin thôi giữ chức Ủy viên HĐQT (điều chuyển công tác về làm giám đốc Công ty 423). Ngày 3/4/2017, Ông: Lại Văn Hữu xin thôi giữ chức Ủy viên HĐQT (điều kiện sức khỏe).

Đến thời điểm đại hội còn 3 ủy viên HĐQT.

Theo điều 30 thông tư 121 của bộ tài chính quy định Công ty niêm yết trên sàn HĐQT ít nhất 5 thành viên như vậy còn thiếu 2 thành viên.

- Ban giám đốc:

Ban giám đốc: BGD trong năm 2016 có 5 thành viên, gồm các Ông: Trần Văn Long – Giám đốc; Ông: Nguyễn Trọng Cẩm - P. Giám đốc; Ông Cao Hoài Thanh -

P. Giám đốc; Ông: Hoàng Quyết Chiến - P. Giám đốc; Ông Trần Quốc Bình - P. Giám đốc.

Ngày 24/11/2016 Ông: Đặng Văn Khoa có đơn chấm dứt hợp đồng lao động (điều chuyển công tác về làm giám đốc Công ty 423); ngày 28/04/2017 Ông Nguyễn Trọng Cẩm có đơn xin thôi chức vụ phó giám đốc (chờ làm thủ tục về hưu). Ngày ngày 21/4/2017 bổ nhiệm ông Phan Xuân Bảo làm phó giám đốc.

Đến thời điểm hiện nay Ban Giám đốc gồm 5 thành viên: Ông Trần Văn Long - Giám đốc Công ty; 04 phó giám đốc là: Ông Cao Hoài Thanh, Ông Hoàng Quyết Chiến, Ông Trần Quốc Bình, Ông Phan Xuân Bảo.

Như vậy trong kỳ HĐQT đã bổ nhiệm: 03 Phó giám đốc và chấp thuận thôi nhiệm vụ Phó giám đốc 02 Đ/C để nhận nhiệm vụ mới.

Căn cứ vào điểm i mục 3 điều 26, điều lệ Công ty HĐQT xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 về việc HĐQT đã bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ điều hành.

- Về cơ cấu tổ chức:

Trong năm, sát nhập Ban an toàn lao động vào phòng Nhân chính; Sát nhập phòng Vật tư vào phòng Kinh doanh lấy tên là phòng Kinh doanh; sát nhập Công trường 15, Công trường 407 và Đội CT2-XNC lấy tên là Đội 407; Đội CT1-XNC lấy tên là Đội 409; sát nhập Đội công trình 9 vào Đội 406 lấy tên Đội 406; còn lại các phòng, đơn vị sản xuất khác không có gì thay đổi.

- Về nhân sự:

Tổng số đến ngày 30/4/2017: 236 người đang tham gia đóng BHXH.

2. Công tác tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ, ban hành và tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT 2016:

2.1. Hội đồng quản trị đã triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông trong năm:

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Công ty: Phương án, mục tiêu SXKD đã được Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua và kết quả thực hiện như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN
			2016	2016
1	Sản lượng	Tỷ đồng	≥ 500	216,356
2	Doanh thu	Tỷ đồng	≥ 450	304,238
3	Thực thu bằng tiền	Tỷ đồng	≥ 450	272,526
4	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	≥ 7	0,222
5	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Tỷ đồng	≥ 5	0,047
6	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn CSH	%	≥ 10	0,094
7	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn Điều lệ	%	≥ 10	0,094
8	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Đầy đủ	6,156
9	Nộp Bảo hiểm xã hội	Tỷ đồng	Đầy đủ	1,400
10	Nợ ngân hàng và các đối tượng khác	Tỷ đồng	<80	107,491

11	Đầu tư tài sản mua sắm thiết bị	Tỷ đồng	≥ 15	1.860
12	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	≥ 1	1
13	Trả cổ tức năm 2016 (dự kiến)	Tỷ đồng	≥ 5	0

2.2. HĐQT đã ban hành và tổ chức thực hiện các quyết định thuộc thẩm quyền của mình:

- Thực hiện chủ trương tăng vốn điều lệ:

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2015 thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng (phát hành thêm 3.000.000 cổ phiếu). HĐQT đã chỉ đạo thực hiện làm các hồ sơ thủ tục liên quan. Đến tháng 3 năm 2016 mới phát hành xong. Tuy nhiên do tình hình thị trường chứng khoán chưa thuận lợi nên tổng số cổ phần phát hành thành công đợt này là: 2.000.000 cổ phần. Như vậy vốn điều lệ của Công ty sau khi phát hành là: 50 tỷ đồng. Đến ngày 4/5/2016 đã niêm yết và giao dịch chính thức (Trừ 486.137 bị hạn chế đến 20/3/2017 nay đã giải tỏa các cổ đông đang tự làm lưu ký trên các sàn giao dịch)

- Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp yêu cầu nhiệm vụ.

- Quyết định đầu tư trang thiết bị cơ sở vật chất kỹ thuật: Năm 2016 không có đầu tư lớn chỉ bổ sung một số thiết bị nhỏ.

- Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm kịp thời, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong công tác quản lý điều hành.

- Phân công nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT để nâng cao trách nhiệm cũng như tính chủ động trong công tác quản lý điều hành.

3. Công tác theo dõi giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động tài chính. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện chế độ chính sách, Pháp luật của Nhà nước

3.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động của Công ty

- Thẩm tra kế hoạch sản xuất kinh doanh của Giám đốc điều hành tình hình thực tế của Công ty và mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Thực hiện đầy đủ chức năng của HĐQT.

- Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị: Ngay từ đầu năm 2016 lãnh đạo công ty đã hoạch định về tìm kiếm việc làm từ các nguồn việc đó là nguồn việc từ Tập đoàn Cienco4 và nguồn việc tự đấu thầu tìm kiếm (tập trung ở các khu vực Nghệ An và lân cận, các công trình của các tập đoàn kinh tế...).

3.2. Thực hiện chế độ chính sách Pháp luật của Nhà nước

- Chỉ đạo, đôn đốc giám sát, thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách Pháp luật của Nhà nước, Quy chế nội bộ của Công ty.

- Thực hiện chế độ và nghĩa vụ đối với người lao động trong năm: Thanh toán lương và phụ cấp đối với người lao động, đảm bảo các qui định về chế độ tiền lương, chế độ BHXH, chế độ về bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh môi trường. Nhưng việc chi trả cho người lao động còn chậm.

4. Việc thực hiện chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.

- Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát có sự phối hợp trong việc cung cấp trao đổi thông tin, ban hành các Nghị quyết, Quyết định và triển khai thực hiện.

- Thường xuyên giám sát chỉ đạo Giám đốc, các Phó giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Quan hệ giữa các thành viên HĐQT và Giám đốc: Thống nhất thảo luận phân tích tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

5. Công tác ban hành Quy chế quản trị Công ty, tổ chức thực hiện, giám sát thực hiện.

*** Về ban hành quy chế nội bộ:**

- Đầu năm 2016 HĐQT đã sửa đổi, bổ sung 01 Quy chế: Quy chế Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm cán bộ trong Công ty CP 482.

*** Công tác tổ chức thực hiện:**

- Các nội quy, quy chế quản lý nội bộ đều được thảo luận, lấy ý kiến rộng rãi trước khi ban hành, được áp dụng thực hiện tại các phòng ban đơn vị trong Công ty.

6. Các công tác quản trị, nội nghiệp.

Việc quản trị Công ty được thực hiện tuân thủ theo Điều lệ của Công ty cổ phần 482, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ theo Pháp luật, các qui định của UBCKNN, SGDCK Hà Nội, thực hiện các chủ trương chính sách Pháp luật của nhà nước.

a) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị: 05 cuộc

- Nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị:

+ Kế hoạch, mục tiêu nhiệm vụ SXKD năm 2016, giải pháp thực hiện;

+ Công tác Thanh lý thiết bị;

+ Công tác tổ chức và nhân sự;

+ Đơn giá tiền lương 2016;

+ Công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên;

+ Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ 2015 – 2020 thay thế;

+ Phân công nhiệm vụ các Thành viên HĐQT và Thư ký công ty;

+ Hoàn thiện các thủ tục tăng vốn điều lệ;

+ Ủy quyền thực hiện vay nợ và các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh Công ty tại Ngân hàng thương mại;

+ Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính;

+ Một số công tác khác.

Các cuộc họp đều được ghi chép biên bản đầy đủ, có đầy đủ chữ ký của các thành viên trong Hội đồng quản trị, được lưu trữ và ban hành để HĐQT theo dõi giám sát, ban Giám đốc, các phòng ban và các đơn vị sản xuất thực hiện.

Biên bản, Nghị quyết, các Quyết định của HĐQT được quản lý, lưu giữ tại Văn phòng HĐQT công ty.

7. Thực hiện chế độ họp HĐQT, công tác báo cáo.

- Tổ chức họp HĐQT: Đúng điều lệ quy định
- Thực hiện công tác báo cáo định kỳ và đột xuất với Ủy ban chứng khoán và các cơ quan chức năng đúng quy định, chế độ.

8. Về thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của cổ đông theo Điều lệ Công ty:

- Quyền và nhiệm vụ của cổ đông được đảm bảo thực hiện một cách hợp pháp trong khuôn khổ Điều lệ của Công ty và pháp luật Nhà nước;
- Các cổ đông được tham dự và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Được quyền phê bình, chất vấn, kiến nghị về công việc của HĐQT, Ban kiểm soát và Giám đốc về hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty;
- Được thông tin về tình hình hoạt động của Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định.

9. Đánh giá tổng quát:

**** Những việc đã làm được:***

Mặc dù công ty còn nhiều điều kiện khó khăn nhưng Ban giám đốc đã triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội ĐCĐ, nghị quyết của HĐQT có hiệu quả, chỉ đạo sản xuất sát với thực tế, thay đổi linh hoạt trong cách quản lý, điều hành kịp thời, phù hợp với điều kiện sản xuất từng thời điểm:

- Đã phần nào được Tập đoàn Cienco 4 tin tưởng giao một số dự án trọng điểm trong năm 2016: Dự án Cầu Yên Xuân (Đón nhận bằng khen của tỉnh); Dự án: Thái nguyên - Chợ Mới; Dự án thăm BTN J2 và mới đây nhất trong năm 2017 được là Dự án ITC - Lao Bảo và một số dự án sắp tới.

- Được Chủ đầu tư, bạn bè, đối tác trong và ngoài tỉnh tin tưởng, giao phó một số công việc phù hợp với tình hình hiện nay: Dự án Handico – Vinh tân; Dự án Đường 15; Dự án: Nam Lê Lợi...).

- Xây dựng được hình ảnh tốt đẹp, phát huy được vai trò là đơn vị giao thông có bề dày kinh nghiệm trong công tác việc làm, tương tác duy trì ổn định sản xuất cho người lao động.

- Công tác chỉ đạo điều hành đã giải quyết dứt điểm các tồn tại một số công trình, giảm chi phí, thu hồi vốn tồn đọng.

- Đã tập trung thanh quyết toán điều chỉnh giá các gói thầu đã thi công từ nhiều năm trước, đặc biệt là các gói thầu: Cầu C1, Đ25, Đ29, Đ30, Đ35 đã thực hiện xong công tác bù giá và trình quyết toán tại Ban 46/Dự án trường sơn đông.

- Làm tốt công tác tuyển dụng đào tạo khi có nhu cầu.

**** Một số tồn tại:***

- Trong kỳ, Công ty đã tham gia đấu thầu một số công trình nhưng chưa trúng thầu được công trình nào lớn. Đầu năm 2017 được sự hỗ của Tập đoàn Cienco 04 giao thi công XD các tuyến đường đô thị Lao Lào – Tỉnh Quảng trị và công tác thí nghiệm nâng cấp sân đỗ sân bay Tân Sơn Nhất.

- Trong năm công việc phục vụ thanh tra, kiểm toán, quyết toán, sửa chữa trong giai đoạn bảo hành các công trình thi công từ các năm trước phát sinh nhiều chi phí, làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh, dẫn đến càng khó khăn về vốn, hiệu quả kinh tế bị giảm sút.

- Trả nợ khối lượng tạm ứng các công trình chuyển tiếp trong năm 2015: Công trình 3.2 – Cà Mau; Công trình: QL 54; Công trình 852B, bằng mọi giá để trúng thầu Công ty đã đưa ra mức giảm giá quá cao 25-27% vượt ngưỡng cho phép, nên trong năm 2016 khối lượng thực hiện đều phải trả nợ tạm ứng, trong khi nguồn tài chính của Công ty eo hẹp.

- Một số công trình còn chưa thực hiện đúng tiến độ hợp đồng;
- Các chế độ chi trả cho người lao động còn chậm;
- Nghĩa vụ đối với nhà nước dư nợ còn cao.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2017

Trong năm 2017 tình hình kinh tế đầu tư xây dựng dự báo tiếp tục diễn biến khó khăn. Chính sách tài chính, tiền tệ trong năm 2017 của Chính phủ sẽ tiếp tục được triển khai theo hướng thận trọng và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp tiếp tục gặp khó khăn. Nguồn vốn phát triển đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông còn hạn hẹp.

Trên cơ sở định hướng phát triển chung của cả nước, Công ty cổ phần 482 đã phân nào được Tập đoàn Cienco 4 tin tưởng giao một số dự án trọng điểm qua những thời kỳ, là một đơn vị thành viên, có bề dày kinh nghiệm, với đội ngũ cán bộ kỹ thuật có tay nghề, nhiệt huyết, trang thiết bị thi công tương đối đầy đủ, đáp ứng được nhiệm vụ của Tập đoàn Cienco 4 giao phó. Vì vậy sự hỗ trợ của Tập đoàn Cienco4, Công ty sẽ từng bước vượt qua, vững vàng phát triển trong giai đoạn tới.

ĐHQT thống nhất triển khai kế hoạch kinh doanh và các nhóm giải pháp trọng tâm trong năm 2017 như sau:

1. Chỉ tiêu kế hoạch:

Trên cơ sở định hướng phát triển chung của ngành và phù hợp với tình hình hiện tại của Công ty, ĐHQT đã thống nhất một số định hướng triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2017 như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	≥ 180
2	Doanh thu	Tỷ đồng	≥ 160
3	Thực thu bằng tiền+ tạm ứng		≥ 160
4	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	≥ 2.0
5	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Tỷ đồng	≥ 1.60
6	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn CSH	%	≥ 3.20
7	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn Điều lệ	%	≥ 3.20
8	Nộp Ngân sách. BHXH		30%/phần nộp
9	Đầu tư tái sản mua sắm thiết bị (tùy theo thời điểm)	Tỷ đồng	khi cần thiết
10	Nợ Ngân hàng và các đối tượng khác	Tỷ đồng	< 70
11	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	≥ 1

12	Thu nhập bình quân	đồng/ng/th	6.000.000
13	Trả cổ tức năm 2017	%	3%

3. Một số giải pháp thực hiện

Để thực hiện được các chỉ tiêu trong năm 2017, HĐQT đề ra một số giải pháp sau:

4.1. Công tác tìm kiếm việc làm.

- Tranh thủ sự ủng hộ nguồn việc làm từ Tập đoàn Cienco4. Cần chủ động đề xuất với Lãnh đạo và liên hệ các Phòng ban chức năng Tập đoàn Cienco4 để có cơ hội việc làm, trong các dự án tới mà Tập đoàn Cienco4 chuẩn bị triển khai và đầu tư.

- Chủ động tìm việc ở chủ đầu tư là các tập đoàn kinh tế và các nhà đầu tư tư nhân, các nguồn vốn khác nếu có. Tham gia đấu thầu, nhận thầu các dự án của các tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp tư nhân, các khu công nghiệp, khu đô thị...

- Phát huy công tác sản xuất bê tông nhựa, vật liệu xây dựng, cấu kiện đúc sẵn, sản xuất cơ khí.

- Xây dựng cơ chế ưu đãi với cá nhân và tập thể tham gia tìm kiếm việc làm cho Công ty.

4.2. Công tác quản lý, điều hành

- Tăng cường vai trò chỉ đạo của các Phó giám đốc phụ trách trên các công trình, phát huy tính chủ động sáng tạo, kiên quyết trong điều hành.

- Tập trung giải quyết dứt điểm những tồn đọng tại của các gói thầu .

- Ổn định tổ chức các đội, theo hình thức xây dựng lâu dài ổn định để phát huy tinh thần trách nhiệm và mục tiêu phấn đấu của mỗi cá nhân và tập thể.

- Lập lại kỷ cương mối quan hệ làm việc giữa các phòng ban, cấp đội và lãnh đạo công ty tạo sự thống nhất cao trong mọi công việc, dám làm dám chịu trách nhiệm, tự chủ nhìn nhận công việc mà làm, một người làm được nhiều việc, tạo niềm tin cho người lao động.

- Tăng cường công tác quản lý hạch toán chi phí, thực hành tiết kiệm từ lãnh đạo đến người lao động, từ văn phòng đến hiện trường thi công.

4.3. Công tác phát triển nguồn nhân lực:

- Hạn chế tuyển dụng, trước mắt có cơ chế và quan tâm đến quyền lợi người lao động đặc biệt là công nhân kỹ thuật, lực lượng lái xe lái máy hiện nay đang có tâm huyết ở lại với công ty. Kết hợp đào tạo, đào tạo lại nâng cao tay nghề lực lượng lao động hiện có chưa phù hợp công việc; Hợp đồng lao động một số trường hợp đã nghỉ chế độ đang có sức khỏe, có năng lực và kinh nghiệm để không phải trích nộp BHXH.

- Có chính sách đãi ngộ đối với người lao động rõ ràng, để khuyến khích động viên người có năng lực, làm việc có hiệu quả, không mang tính cào bằng.

- Ngoài thu nhập bằng vật chất cần chú trọng hơn đến điều kiện công cụ làm việc, BHLĐ, biện pháp an toàn lao động nơi ăn ở, đời sống tinh thần, văn hóa ứng xử với người lao động để xây dựng mối đoàn kết gắn bó với công ty.

4.4. Công tác đầu tư:

- Không đầu tư thêm (trừ trường hợp đặc biệt).

- Rà soát lại thiết bị cho 1 dây chuyền cầu và 2 dây chuyền làm đường còn lại thanh lý nhượng bán thu hồi vốn để giảm các khoản nợ.

Việc nhượng bán, thanh lý gắn liền tái đầu tư bổ sung sửa chữa các thiết bị để lại phục vụ sản xuất tốt hơn.

- Làm việc với công ty cổ phần Đầu tư và phát triển nhà Hà nội số 30 để chuyển quyền đầu tư hoặc nhượng bán dứt điểm công tác đầu tư nhà chung cư B82.

- Kêu gọi các nhà đầu tư quy hoạch khu đất hiện tại của Công ty đã được Đại hội cổ đông thường niên 2016 thông qua.

4.5. Công tác khoán cấp đội

- Đổi mới cách giao khoán đảm bảo triển khai nhanh. Có thể thực hiện khoán quản theo hạng mục công việc hoặc khoán toàn bộ. Tổ chức nghiệm thu khối lượng thanh toán hàng tháng, tạm ứng, cấp vốn theo đúng lộ trình để nâng cao tính sáng tạo, chủ động của cấp đội trong tổ chức sản xuất.

4.6. Công tác quản lý kỹ thuật và chất lượng công trình:

- Cùng cố phòng Kỹ thuật chất lượng về giám sát hiện trường, đồng thời là cán bộ nội nghiệp tại các dự án. Gắn trách nhiệm kỹ thuật giám sát chất lượng hiện trường, hồ sơ hoàn công từ giai đoạn khởi công đến khi kết thúc, nếu chấm dứt hợp đồng phải tổ chức bàn giao công việc đánh giá hiệu quả trách nhiệm rõ ràng.

- Thực hiện đúng vai trò trách nhiệm của công tác thí nghiệm nội bộ trong quản lý chất lượng tại hiện trường.

- Các công trình phải có biện pháp thi công để quản lý tiến độ, chất lượng, giảm được các chi phí trùng lặp gây lãng phí.

4.7. Công tác tài chính:

- Chủ động khai thác các nguồn vốn có thể để duy trì sản xuất bình hành.

- Tích cực công tác thu hồi nợ để phục vụ sản xuất. Có các biện pháp thu hồi công nợ của các khách hàng một cách hiệu quả nhất.

- Thực hiện công tác kiểm soát chi phí, giải quyết linh hoạt các thủ tục kịp thời.

- Giải quyết các vướng mắc tồn tại trong khâu thu thập chứng từ, đặc biệt là Thuế đầu vào.

- Có kế hoạch cấp vốn phù hợp để tránh lãng phí thời gian chờ đợi, đặc biệt là thiết bị thuê ngoài.

- Tập trung và có biện pháp giải quyết tồn đọng nợ cấp đội đây là vấn đề trong những năm qua không được quan tâm.

4.8. Công tác phát triển thương hiệu:

- Xác định là công ty liên kết của Tập đoàn Cienco4 phải tuân thủ sự chỉ đạo về công tác phát triển thương hiệu của tập đoàn với mục tiêu là an toàn lao động, chất lượng, tiến độ, thu nhập, đời sống ăn ở cho người lao động, công tác an sinh xã hội...

- Với vai trò, trách nhiệm là đại diện cho ĐHCĐ trong công tác quản trị các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, trong năm 2017 HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch SXKD theo Nghị quyết ĐHCĐ đề ra, đồng

thời đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả SXKD. HĐQT kêu gọi các cổ đông, lãnh đạo công ty, các tổ chức quản chúng hãy đoàn kết, thể hiện sự quyết tâm vượt khó để ổn định và phát triển công ty.

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty tôi xin kính chúc các quý vị đại biểu và các cổ đông sức khỏe, hạnh phúc, Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!.

TM/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Trần Văn Long



Vinh, ngày 22 tháng 6 năm 2017

**BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC CÔNG TY
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017**

PHẦN I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2016	THỰC HIỆN 2016
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	≥ 500	216,356
2	Doanh thu	Tỷ đồng	≥ 450	304,238
3	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	≥ 7,00	0,222
4	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Tỷ đồng	≥ 5,00	0,047
5	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn CSH	%	≥ 10,00	0,094
6	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn ĐL	%	≥ 10,00	0,094
7	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Đầy đủ	6.156
8	Nộp Bảo hiểm xã hội	Tỷ đồng	Đầy đủ	1.400
9	Dư nợ NH và đối tượng khác	Tỷ đồng	<80,00	89
10	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	>1	1,01
11	Đầu tư tài sản mua sắm thiết bị	Tỷ đồng	≥ 15,00	1,860
12	Thu nhập bình quân người lao động	Trđ/ng/th	≥ 8,500	5,248
13	Kế hoạch trả cổ tức năm 2016	%	≥ 5	0

II. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Đánh giá chung:

1.1. Những kết quả đạt được:

Mặc dù Công ty còn nhiều điều kiện khó khăn nhưng Ban giám đốc đã triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội ĐCD, nghị quyết của HĐQT có hiệu quả, chỉ đạo sản xuất sát với thực tế, thay đổi linh hoạt trong cách quản lý, điều hành kịp thời, phù hợp với điều kiện sản xuất từng thời điểm:

- Xây dựng được lòng tin đối với Tập đoàn Cienco 4 qua những công trình, những dự án của Tập đoàn Cienco4 giao thi công đạt yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật, chất lượng và tiến độ như: Dự án Cầu Yên Xuân (Đón nhận bằng khen của tỉnh); Dự án: Thái Nguyên - Chợ Mới; Dự án thăm BTN J2... Với kết quả đạt được, Công ty 482 đã được Tập đoàn Cienco4 ngày càng tin tưởng hơn và mới đây nhất là ngay đầu năm 2017 Tập đoàn đã giao cho Công ty đảm nhận thi công công trình Lao Bảo - Quảng Trị; Công trình J2 thuộc dự án Cao tốc Bến Lức - Long Thành. Trong định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty ngoài những dự án đã triển khai, Công ty sẽ tiếp tục được Tập đoàn Cienco4 giao cho thi công dự án: Mai Dịch - Nam Thăng Long; Sản xuất và cung cấp BTXM tại dự án Sân bay Cam Ranh; Dự

án: Cầu Thái Hòa – Thị xã Thái Hòa và các dự án khác mà Tập đoàn đã trúng thầu và chuẩn bị đầu tư.

- Công tác quản lý chất lượng trong thi công xây dựng được đã được nâng cao trong thời gian vừa qua thể hiện đó là việc các công trình sau khi hoàn thành bàn giao đã không phải mất thêm chi phí bảo hành đó là gói thầu: Nâng cấp QL1A qua Thị Trấn Diên Châu – Quán Hành được Tổng cục đường bộ đánh giá đạt chất lượng cao; Dự án: Đường tỉnh 841- Ban quản lý dự án Đồng Tháp; Dự án: Đường tránh tỉnh Hà Tĩnh – Tổng công ty Sông Đà.

- Được Chủ đầu tư, bạn bè, đối tác trong và ngoài tỉnh tin tưởng, giao phó một số công việc phù hợp với tình hình hiện nay: Dự án Handico – Vinh tân; Dự án Đường 15; Dự án: Nam Lê Lợi...).

- Đã tập trung thanh quyết toán điều chỉnh giá các gói thầu đã thi công từ nhiều năm trước, đặc biệt là các gói thầu: Cầu C1, Đ25, Đ29, Đ30, Đ35 đã thực hiện xong công tác bù giá và trình quyết toán tại Ban 46/Dự án Trường Sơn Đông.

- Xây dựng được hình ảnh tốt đẹp, phát huy được vai trò là đơn vị giao thông có bề dày kinh nghiệm trong công tác việc làm, từng bước duy trì ổn định sản xuất cho người lao động.

- Công tác chỉ đạo điều hành đã giải quyết dứt điểm các tồn tại một số công trình, giảm chi phí, thu hồi vốn tồn đọng.

- Làm tốt công tác tuyển dụng đào tạo khi có nhu cầu.

1.2. Những tồn tại cần khắc phục:

- Trong năm công việc phục vụ thanh tra, kiểm toán, quyết toán, sửa chữa trong giai đoạn bảo hành các công trình thi công từ các năm trước phát sinh nhiều chi phí, làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh, dẫn đến càng khó khăn về vốn, hiệu quả kinh tế bị giảm sút.

- Trả nợ khối lượng tạm ứng các công trình chuyển tiếp trong năm 2015: Công trình 3.2 – Cà Mau; Công trình: QL 54; Công trình 852B, bằng mọi giá để trúng thầu công ty đã đưa ra mức giảm giá quá quá cao 25-27% vượt ngưỡng cho phép, nên trong năm 2016 khối lượng thực hiện đều phải trả nợ tạm ứng, trong khi nguồn tài chính của công ty eo hẹp.

- Một số công trình còn chưa thực hiện đúng tiến độ hợp đồng;

- Các chế độ đối với người lao động còn chậm;

- Nghĩa vụ đối với nhà nước dư nợ còn tồn tại.

2. Công tác tổ chức:

2.1. Công tác tổ chức ban điều hành công ty:

- Nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và định hướng phát triển lâu dài, Công ty đã điều chuyển, bố trí nhân sự, sắp xếp lại các phòng ban, đơn vị phù hợp với năng lực sở trường phát huy tính chủ động sáng tạo nâng cao hiệu quả công việc. Cụ thể:

Đáp ứng đòi hỏi công việc mới, yêu cầu trong ban lãnh đạo phải liên tục đổi mới, tìm tòi, học tập các phương thức quản lý mới, nâng cao sự phối hợp, tính toán chặt chẽ trong điều hành. Phát hiện và bồi dưỡng các cá nhân có năng lực tạo điều kiện cho lớp trẻ có kiến thức và năng động hơn tham gia quản lý điều hành. Trong năm 2016 và đầu năm 2017, Công ty đã bổ nhiệm: 3 phó giám đốc, giảm 2 Phó giám đốc (1 điều chuyển công tác và 1 nghỉ chờ chế độ). Đến tại thời điểm này có 1 giám đốc và 4 phó giám đốc và sẽ giảm bớt bộ máy gián tiếp từ nay đến cuối năm. tiến tới gọn nhẹ bộ phận văn phòng công ty.

2.2. Công tác xây dựng thương hiệu:

Năm 2016, tiếp tục phát huy và giữ vững công tác phát triển thương hiệu:

- Lấy an toàn lao động, chất lượng, tiến độ công trình và hiệu quả kinh doanh là tư tưởng chỉ đạo trong việc xây dựng uy tín thương hiệu của Công ty;
- Cung cấp đồng phục cho cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý cấp đội; xe máy thiết bị có logo biển hiệu;

2.3. Công tác tìm kiếm việc làm năm 2016:

- Công ty tiếp tục giữ vững mối quan hệ liên kết với Tập đoàn Cienco 4 và các khách hàng truyền thống như; Ban QLDA 85; Ban QLDA 4; Ban QLDA HCM; Ban 46, Công ty phát triển nhà Handico...và phát triển việc tìm kiếm các khách hàng mới tập trung.

2.4. Công tác xây dựng, chỉ đạo điều hành và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Trên cơ sở chỉ tiêu đã được Đại hội cổ đông đề ra, Ban giám đốc đã chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ xây dựng kế hoạch chi tiết giao cho các đội từng quý, từng tháng. Đồng thời trong quá trình thực hiện thường xuyên chỉ đạo sát sao, kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch sát thực tế.

Công tác chỉ đạo điều hành linh hoạt, luôn gắn liền tiến độ, chất lượng và hiệu quả kinh doanh. Quá trình điều hành luôn có sự điều chỉnh phù hợp yêu cầu tiến độ, nguồn vốn các công trình và tình hình diễn biến thời tiết; Ưu tiên tập trung chỉ đạo quyết liệt các công trình trọng điểm, ưu tiên giải quyết những tồn tại ở dự án Trường Sơn Đông.

Duy trì và thực hiện tốt chế độ giao ban tuần, tháng quý nhằm chấn chỉnh, giải quyết mọi vướng mắc, thông tin được xử lý kịp thời đáp ứng mọi diễn biến trên các công trình.

2.5. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, công nghệ:

Các công trình cơ bản đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ của dự án. Công tác quản lý chất lượng ngày càng được quan tâm, hoàn thiện hơn. Tuy nhiên còn một số tồn tại cần khắc phục:

- Chưa thực hiện nghiêm túc các báo cáo, bảo vệ biện pháp thi công trước khi thi công với Ban QLDA, BDH.

- Công tác chỉ đạo, kiểm tra kiểm soát chất lượng, khắc phục các sự cố trên công trường chưa được quan tâm sâu sát và chưa có các giải pháp tiếp cận công nghệ mới mang tính chất đột phá. Việc nắm bắt diễn biến các công trình và tìm giải pháp xử lý khắc phục còn chậm;

- Công tác lập hồ sơ hoàn công, các hồ sơ con trong quá trình thi công, quyết toán khối lượng còn nhiều thiếu sót, chậm trễ gây thiệt hại về kinh tế khi thanh tra, kiểm toán công trình;

- Một số cán bộ kỹ thuật phòng KT-CL, cán bộ các BDH mới làm chức năng thanh toán, chưa làm được chức năng giám sát, điều hành thi công, quản lý chất lượng, quản lý chi phí sản xuất...

2.6. Công tác đầu tư, quản lý, sửa chữa xe máy thiết bị:

- Công tác điều động thiết bị trong thời gian qua còn chưa kịp thời, thiếu li nh hoạt chưa đáp ứng được yêu cầu thi công trên các công trường;

- Công tác sửa chữa thiết bị của xưởng sửa chữa thực hiện còn chưa hiệu quả, làm ngưng trệ tiến độ trên công trường;

- Tại một số công trường, việc thực hiện quy trình quản lý và khai thác thiết bị chưa tốt đang để xảy ra lãng phí ca xe máy, hỏng hóc làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công.

- Công tác gia công cơ khí làm tốt, đáp ứng yêu cầu các công trường.

- Về thanh lý: Đã sàng lọc lập danh mục thiết bị để thanh lý nhượng bán các thiết bị xe máy hết đất, hư hỏng không sửa chữa được, hoặc không cần dùng.

2.7. Công tác quản lý cung ứng vật tư:

- Việc lập kế hoạch tiến độ cung ứng vật tư hoặc không tiến hành hoặc lập nhưng chưa sát thực tế nên cung ứng vật tư bị động, khó quản lý.

- Công tác cung cấp vật tư tại một số công trình còn chậm trễ làm chậm tiến độ công trình. Không có cái nhìn toàn diện các vấn đề và dự phòng các phương án cấp vật liệu đáp ứng tiến độ thi công.

- Việc cân đối vật tư cho các công trình không được tiến hành thường xuyên, để xảy ra tình trạng thất thoát, cấp vật tư vượt quá tiêu lượng cho phép.

2.8. Công tác nghiệm thu, thanh toán, quyết toán và điều chỉnh giá:

- Công tác nghiệm thu thanh toán được Ban giám đốc quan tâm thường xuyên và chỉ đạo quyết liệt. Các phòng ban nghiệp vụ, các Ban điều hành đã làm tương đối tốt công tác nghiệm thu thanh toán thu hồi vốn. Kết thúc năm đã thanh toán cơ bản các khối lượng thực hiện đạt kế hoạch đề ra.

- Công tác thanh tra kiểm toán về cơ bản đạt kết quả tốt, tuy nhiên vẫn tồn tại một số sai sót cần khắc phục trong hồ sơ hoàn công, đơn giá dự toán đầu vào, xuất nhập vật tư, nghiệp vụ hạch toán kế toán...

- Công trình công tác điều chỉnh giá được các phòng ban khẩn trương nghiêm túc thực hiện kịp thời đạt kết quả tốt đặc biệt là các gói thầu thuộc Ban 46/dự án Trường sơn đông ... trong năm 2017 tới cần đẩy nhanh việc giải quyết các thủ tục pháp lý để kịp thời thu hồi vốn.

2.9. Công tác tài chính:

a. Hoạt động sản xuất kinh doanh

- Giá trị sản lượng sản xuất kinh doanh: 216.356 tỷ;

- Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh: 304.238 tỷ;

- Lợi nhuận doanh nghiệp sau thuế: 0,047 tỷ;

- Đã nộp ngân sách: 6,156 tỷ;

- Dư nợ ngân hàng và đối tác: 107 tỷ;

b. Tồn tại trong công tác thu hồi vốn:

- Công tác thu hồi công nợ của khách hàng gặp rất nhiều khó khăn về tài chính hoặc cố tình dấy đưa không chịu trả tồn tại nhiều năm nay. Công tác sửa chữa bảo hành các dự án Trường Sơn Đông và các dự án khác đã làm ảnh hưởng rất lớn đến công tác cân đối tài chính của Công ty.

c. Kết quả đạt được:

- Làm việc với cơ quan chức năng, hoàn thành báo cáo tài chính năm 2016 đúng định kỳ. Thực hiện công tác nghiệp vụ kế toán theo đúng các chuẩn mực kế toán của Nhà nước và các ban ngành;

d. Những tồn tại:

- Công tác thu hồi công nợ của khách hàng chưa thực quyết liệt đã làm ảnh hưởng rất lớn đến công tác cân đối tài chính của Công ty.

- Chưa đào tạo và chuẩn hóa được đội ngũ cán bộ nghiệp vụ trong phòng và thống kê cấp đội, việc cập nhật các chi phí của các công trình chưa kịp thời ảnh hưởng đến việc kê khai, nộp thuế.

- Việc theo dõi công nợ, thu hồi công nợ chưa tốt còn để tồn đọng nhiều. Đây là điểm yếu nhất của công tác quản lý tài chính.

- Chất lượng báo cáo Quyết toán tài chính năm 2016 chưa tốt, số liệu phục vụ cho kiểm toán độc lập bị chậm.

2.10. Công tác tiền lương, chế độ:

- Thu nhập bình quân người LĐ năm 2016: 5.248.000 đồng/người/tháng.

- Thực hiện chế độ ăn ca cho người lao động đầy đủ;

- Áp dụng chế độ tiền lương đặc chủng đối với một số thiết bị, xe máy;

- Áp dụng phụ cấp thu hút đối với CBCNV hoàn thành tốt nhiệm vụ;

- Áp dụng chế độ tiền lương theo năng lực và hiệu quả công việc.

2.11. Công tác khen thưởng và kỷ luật:

Khen thưởng: Trong năm 2016 khen thưởng cho các tập thể và các cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ: 124.650.000 đồng;

Kỷ luật: Sa thải: 05 trường hợp;

2.12. Công tác Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, đối với người lao động:

- Tổng số CBCNV tham gia BHXH đến năm 2017: 236 người

- Tổng số tiền BHXH đã nộp đến 4 tháng 2017: 2.062.480.610 đồng

- Người lao động trong Công ty đã nhận được thẻ BHYT.

2.13. Công tác an toàn lao động và vệ sinh môi trường:

Công tác ATLĐ& VSMT tiếp tục được chú trọng, từng bước nâng cao ý thức về ATLĐ& VSMT của CBCNV trong toàn Công ty và trên các công trường:

- Tổ chức thông tin, huấn luyện VSATLĐ cho người lao động theo định kỳ, đã tổ chức huấn luyện và cấp thẻ an toàn cho tất cả người lao động.

- Cung cấp đầy đủ trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động.

- Hàng tháng ban ATVSLĐ công ty kiểm tra thường xuyên các công trình, kết hợp các BDH thường xuyên nhắc nhở công tác đảm bảo ATVSLĐ.

III. KẾT LUẬN:

- Trong năm 2016 do việc nền kinh tế của cả nước có phần khó khăn, nên dẫn đến cắt giảm vốn đầu tư công đối với ngành xây dựng cơ bản ảnh hưởng rất lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các tồn tại lớn trong thời gian ngắn vừa qua làm ảnh hưởng rất lớn đến việc điều hành, tái cơ cấu tổ chức về nhân sự, chất lượng, số lượng và kinh nghiệm. Nên công tác quản lý điều hành trong năm 2016 chưa kịp xử lý hết tốc độ tăng trưởng của Công ty.

- Dư nợ ngân hàng lớn trong năm 2015, nguồn vốn của thu về của công ty trong năm 2016 hầu như đến thời điểm đáo hạn, ngân hàng giảm hạn mức cho vay và không giải ngân vay, sau khi thu. Nên việc sản xuất kinh doanh của Công ty hiện trong tình trạng thiếu hụt.

- Sự biến động nhân sự trong HĐQT, trong ban điều hành, công nhân kỹ thuật tác động lớn đến tinh thần, tâm lý của người lao động trong công ty.

Trong bối cảnh khó khăn chung đó HĐQT cùng với Ban giám đốc đã đoàn kết, linh hoạt trong quản lý, điều hành duy trì phát triển và ổn định cho Công ty CP 482. Cụ thể đã đạt được các kết quả như đã nêu trên.

PHẦN II
KẾ HOẠCH, CHỈ TIÊU SXKD VÀ
CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2017

Trên cơ sở nhận định những thuận lợi và khó khăn trong năm 2016 cũng như của nền kinh tế trong nước. Công ty cổ phần 482 đặt ra mục tiêu phấn đấu các chỉ tiêu Kinh tế - Xã hội năm 2017, từng bước đổi mới công tác quản lý điều hành, tiết giảm chi phí, ổn định bộ máy gián tiếp, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Lấy hiệu quả là thước đo sự phát triển của doanh nghiệp.

Giám đốc công ty trình đại hội cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và các giải pháp thực hiện, cụ thể như sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ XÃ HỘI THỰC HIỆN NĂM 2017:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIÊN
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	≥ 180
2	Doanh thu	Tỷ đồng	≥ 160
3	Thực thu bằng tiền+ tạm ứng		≥ 160
4	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	≥ 2,00
5	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Tỷ đồng	≥ 1,60
6	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn CSH	%	≥ 3,20
7	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn Điều lệ	%	≥ 3,20
8	Nợ Ngân sách, BHXH		30%/phải nộp
9	Đầu tư tài sản mua sắm thiết bị (tùy theo thời điểm)	Tỷ đồng	khi cần thiết
10	Nợ Ngân hàng và các đối tượng khác	Tỷ đồng	< 70
11	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	≥ 1
12	Thu nhập bình quân	đồng/ng/th	6.000.000
13	Trả cổ tức năm 2017	%	3 %

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Công tác tìm kiếm việc làm:

- Tranh thủ sự ủng hộ nguồn việc làm từ Tập đoàn Cienco4. Cần chủ động đề xuất với Lãnh đạo và liên hệ các Phòng ban chức năng Tập đoàn Cienco4 để có cơ hội việc làm, trong các dự án tới mà Tập đoàn Cienco4 chuẩn bị triển khai và đầu tư.

- Chủ động tìm việc ở chủ đầu tư là các tập đoàn kinh tế và các nhà đầu tư tư nhân, các nguồn vốn khác nếu có. Tham gia đấu thầu, nhận thầu các dự án của các tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp tư nhân, các khu công nghiệp, khu đô thị...

- Phát huy công tác sản xuất bê tông nhựa, vật liệu xây dựng, cấu kiện đúc sẵn, sản xuất cơ khí.

- Xây dựng cơ chế ưu đãi với cá nhân và tập thể tham gia tìm kiếm việc làm cho công ty.

2. Công tác xây dựng phát triển thương hiệu:

- Là đơn vị liên kết công ty phải tuân thủ theo Quyết định của Tập đoàn Cienco4 về việc “ Xây dựng và phát triển thương hiệu Tập đoàn”. Tập trung đẩy

nhanh tiến độ thi công trên các công trình trọng điểm đảm bảo ATLĐ & VSMT, có mỹ thuật, chất lượng cao, vượt tiến độ.

- Giáo dục cho CBCNV nêu cao ý thức, trách nhiệm trong việc xây dựng và bảo vệ thương hiệu của Công ty Cổ phần 482 nói riêng và Tập đoàn cienco4 nói chung. Xây dựng nếp sống văn hóa doanh nghiệp trong CBCNV.

3. Công tác phát triển nguồn lực:

- Nguồn nhân lực hiện nay thiếu về cán bộ kỹ sư có kinh nghiệm, lực lượng công nhân lái xe, lái máy, công nhân lành nghề cần được tuyển dụng bổ sung.

- Động viên Người lao động có tâm huyết đang ở lại công ty để làm nòng cốt cho lớp trẻ.

- Đào tạo, hướng dẫn nâng cao tay nghề lực lượng lao động hiện có; tuyển dụng công nhân lành nghề, đặc biệt ưu tiên cho công nhân cầu đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong xu thế chờ cơ hội.

- Thực hiện rà soát, tổ chức bố trí lại cán bộ phòng ban và cấp đội, nâng cao hiệu quả công việc.

4. Công tác đầu tư, thanh lý:

- Cân đối nguồn công việc trong năm và gói đầu các năm tiếp theo chi đầu tư khi thực sự cần thiết.

- Rà soát lại xe, máy thiết bị báo cáo nhu cầu cho sản sản xuất còn lại lập kế hoạch báo cáo HĐQT để thanh lý nhượng bán thu hồi vốn.

5. Công tác khoán cấp đội:

- Thực hiện công tác khoán linh hoạt, phù hợp với từng điều kiện, từng công trình cụ thể.

- Bổ sung, sửa đổi, ban hành các quy định, các bộ định mức cơ sở về nhân công, xe máy thiết bị, vật tư nội bộ... phục vụ làm cơ sở cho công tác khoán trong toàn công ty.

- Phát huy tối đa tính chủ động, tính tự chịu trách nhiệm của các đội trưởng, chỉ huy trưởng trên các công trường. Tăng cường tối đa công tác quản lý chất lượng,

6. Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất:

- Kiện toàn, đổi mới và sắp xếp bộ máy cán bộ điều hành từ công ty đến cấp đội, công trường.

- Đổi mới, cải tiến công tác quản lý điều hành sản xuất. Tăng cường công tác quản lý nâng cao hiệu quả trong SXKD.

- Ban giám đốc phải cần phải thay đổi tư tưởng, tư duy chỉ đạo, điều hành, bám sát hiện trường, phải quyết đoán và dám chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện. Phó giám đốc phụ trách, trưởng ban điều hành, đội trưởng thi công phải chịu trách nhiệm về chất lượng và hiệu quả kinh tế của công trình.

- Cán bộ các phòng, ban cần đổi mới tư duy, chủ động sáng tạo, một người kiêm nhiệm được nhiều việc

- Chủ động giải quyết tháo gỡ những vướng mắc: Giải quyết nguồn vật liệu, thiết bị máy móc hư hỏng, thuê mượn thiết bị, quan hệ với các đối tác liên quan...

- Tập trung giải quyết dứt điểm công tác điều chỉnh, bù giá dự toán các gói thầu, thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành. Khẩn trương nghiệm thu thanh toán các khối lượng hoàn thành nhằm nhanh chóng thu hồi vốn.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình khu vực Phía Nam. Rút gọn đầu mỗi giảm chi phí quản lý

7. Công tác quản lý kỹ thuật và chất lượng công trình:

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng, vai trò chỉ đạo, điều hành kiểm soát thi công tại các công trường của phòng kỹ thuật, các kỹ thuật viên cấp đội,

- Nâng cao chất lượng biện pháp TCTC nội bộ, công tác thí nghiệm, làm hồ sơ hoàn công.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của ban điều hành. Ban điều hành phải là mắt xích quan trọng trong việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chất lượng thi công, quản lý chi phí.

8. Công tác quản lý thiết bị, vật tư:

- Tăng cường khâu quản lý, khai thác có hiệu quả thiết bị nhất là các thiết bị đặc chủng.

- Điều độ thiết bị hợp lý, khai thác hiệu quả.

- Quản lý tốt các vật tư, thiết bị nhỏ lẻ, cần có kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ.

- Tăng cường công tác quản lý vật tư vật liệu các công trình về giá cả, khối lượng. Cần chú trọng trong quản lý ca xe máy hoạt động, sử dụng nhiên liệu.

- Nâng cao năng lực lập kế hoạch thi công, kế hoạch sử dụng thiết bị, vật tư trước khi thi công để sử dụng hợp lý, hiệu quả nhiên, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị.

9. Công tác tài chính:

- Tập trung thanh toán các khối lượng đã thi công trong thời gian sớm nhất để thu hồi vốn, tái sản xuất, giảm nợ vay ngân hàng.

- Thanh lý các thiết bị không hiệu quả để tái đầu tư.

- Thực hiện quy trình thanh toán, vay và hoàn chúng từ theo quy định tài chính của Công ty cũng như chuẩn mực kế toán đã quy định,

- Kết hợp chặt chẽ với các phòng ban nghiệp vụ và đội thi công để có các biện pháp thu hồi công nợ của các khách hàng một cách hiệu quả nhất.

10. Đổi mới hoạt động cấp đơn vị cơ sở:

- *Đổi mới điều kiện làm việc:* Tạo điều kiện xây dựng môi trường làm việc cho đội sản xuất từ trang bị phương tiện, các tài sản gắn liền với người chịu trách nhiệm, đi đôi quyền lợi và trách nhiệm người đứng đầu với tài sản cấp đội.

- *Nâng cao vai trò cấp đội trong hệ thống:* Nâng cao quyền hạn người đứng đầu các đội sản xuất, các chỉ huy công trường, thống nhất quản lý một đầu mỗi mang tính nhất quán từ trên xuống dưới.

11. Nâng cao và phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong hoạt động SXKD:

- Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong hoạt động sản xuất kinh doanh đặc biệt với 2 tổ chức đóng vai trò quyết định và xuyên suốt trong hoạt động sản xuất của công ty là đoàn TN và Công đoàn, ngoài ra là hệ thống các tổ chức khác như Ban nữ công...

- Đoàn Thanh niên công ty là nơi tập hợp lực lượng trẻ và đông đảo nhất đóng vai trò quyết định đến hiệu quả sản xuất.

- Công đoàn là mái nhà chung cho người lao động là cơ sở giữ vững tinh thần, đoàn kết, ổn định của lực lượng người lao động 482. Công đoàn phát huy được vai trò sẽ là điểm tựa cho lãnh đạo công ty trong quản lý điều hành.

Trên đây là toàn bộ Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017 trình đại hội. Kính mong Đại hội xem xét thảo luận cùng Ban giám đốc tìm giải pháp tốt nhất để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2017.

Kính trình đại hội xem xét, thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

CÔNG TY CỔ PHẦN 482
GIÁM ĐỐC



The stamp is red and circular. It contains the text "S.B.K.K.D: 2900324340" at the top, "C.T. CP" at the bottom, and "TP. VINH - T. NGHỆ AN" at the very bottom. In the center, it says "CÔNG TY CỔ PHẦN 482". A handwritten signature is written across the stamp, and the date "12/12/2016" is written to the right of the stamp.

Trần Văn Long



**BÁO CÁO CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA LỢI NHUẬN
VÀ PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ THÙ LAO TẠI ĐHĐCĐ NĂM 2016**

- Căn cứ vào quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty cổ phần 482;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2016 đã được Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt tiến hành kiểm toán theo đúng các chuẩn mực quy định.

Được sự nhất trí của Hội đồng quản trị, Phòng tài chính kế toán trình bày trước ĐHĐCĐ báo cáo các chỉ tiêu tài chính, phương án phân chia lợi nhuận và phương án chi trả thù lao như sau:

1. Báo cáo một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Doanh thu	Triệu đồng	304.968
2	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Triệu đồng	222
3	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Triệu đồng	47
4	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn CSH	%	0,094
5	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn Điều lệ	%	0,094
6	Nộp Ngân sách	Triệu đồng	6.156
7	Nguyên giá tài sản cố định	Triệu đồng	147.792
8	Đầu tư tài sản mua sắm thiết bị	Triệu đồng	1.860
9	Thu khấu hao TSCĐ trong năm	Triệu đồng	12.710
10	Khấu hao TSCĐ lũy kế	Triệu đồng	100.446
11	Giá trị tài sản cố định còn lại	Triệu đồng	47.261
12	Nợ Ngân hàng và các đối tượng khác	Triệu đồng	107.491
13	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	1,0
14	Thu nhập bình quân người lao động	Trđ/ng/tháng	5,248

a. Đánh giá, nhận xét về tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2016:

- Những kết quả đạt được:

Do điều kiện kinh tế khó khăn, ngành Giao thông vận tải ảnh hưởng lớn, các dự án đầu tư công rất ít do vậy thị trường tìm kiếm việc làm thu hẹp. Tuy nhiên, bằng sự nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty cũng như sự quan tâm giúp đỡ của Tập đoàn CIENO 4, trong năm 2016 Công ty tuy không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra nhưng vẫn có công việc làm cho người lao động. Tuy nhiên không được liên tục, tiền vay các tổ chức tín dụng, các cá nhân giảm mạnh. Ngoài ra còn tập trung đầu tư bổ sung một số thiết bị thi công.

Công tác thanh toán thu hồi nợ được chú trọng, các tồn tại lớn như Dự án Trường Sơn Đông, gói 6 Tuần Giáo - Điện Biên, gói 2C Tuyên Quang ... và các tồn đọng khác cơ bản được xử lý hoặc nhận diện được phương án xử lý. Bộ máy kế toán và công tác kế toán ngày càng được chú trọng và có nhiều nỗ lực .

- Những khó khăn tồn tại:

Năm 2016 là một năm khó khăn đối với ngành xây dựng cơ bản, đặc biệt là tình trạng thiếu vốn trầm trọng các dự án được đầu tư bằng vốn của trái phiếu chính phủ, một số công trình dự án vẫn đang trong tình trạng tạm dừng, do không có nguồn vốn triển khai, các công trình mới của Tập đoàn CIENO4 cũng ít và không phù hợp với năng lực Công ty. Do vậy Công ty rất khó để thực hiện được các chỉ tiêu tài chính và kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, mặt khác với các dự án ngày càng đòi hỏi về sử dụng công nghệ cao và hiện đại thì hệ thống máy móc thiết bị của Công ty chưa thể đáp ứng hết được những tiêu chuẩn kỹ thuật theo yêu cầu của dự án. Trong năm công tác sửa chữa bảo hành công trình làm tăng chi phí. Công tác thanh tra, kiểm toán, quyết toán công trình làm giảm doanh thu cũng ảnh hưởng và gây ra nhiều khó khăn cho Công ty trong năm 2016.

- Những giải pháp khắc phục:

+ Tập trung triệt để các biện pháp nghiệm thu thanh toán các dự án (đặc biệt các dự án tồn tại lớn như La Sơn – Túy Loan, Thủy điện Đa nhim ...) và đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ để đẩy nhanh vòng quay vốn lưu động .

+ Tập trung ưu tiên đẩy nhanh tiến độ của các dự án được bố trí vốn đầy đủ để nâng cao hiệu quả sản xuất và luân chuyển dòng tiền .

+ Tiếp cận để thi công các dự án có nguồn vốn rõ ràng và có cơ chế tạm ứng thanh toán phù hợp để phát huy hết năng lực lao động và thiết bị hiện có .

+ Cơ cấu lại hệ thống tài sản, thiết bị công ty cho phù hợp với quy mô sản xuất để có nguồn trả nợ vay ngân hàng nhằm giảm chi phí tài chính cũng như các chi phí khác liên quan .

+ Ngoài ra cần xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp với yêu cầu ngày càng cao của dự án đã và đang triển khai, ưu tiên phát triển các ngành nghề là thế mạnh và ưu thế của Công ty, tiết kiệm chi phí, tăng năng suất lao động, thắt chặt công tác quản lý cũng để góp phần nâng cao hiệu quả SXKD nhằm giảm bớt khó khăn hiện tại .

2. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2016:

TT	CHỈ TIÊU	TỶ LỆ (%)	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế đến ngày 31/12/2016	100%	47.047.004
2	Trả cổ tức năm 2016	0%	0
3	Trích lập quỹ khen thưởng	0%	0
4	Trích lập quỹ phúc lợi	0%	0
5	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	0%	0
6	Bù đắp tiền phạt chậm nộp thuế, BHXH	100%	47.047.004
7	Lợi nhuận để lại của năm 2016	0%	0

3. Phương án chi trả thù lao:

3.1. Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2016:

Chức danh	Kế hoạch chi trả theo NQ ĐHCĐ năm 2016 (đ/ng/tháng)	Số tiền đã tạm chi trả (đ/ng/th)	Số tiền còn lại chưa chi trả (đ/ng/th)	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT	4.000.000	0	19.200.000	- Tỷ lệ hưởng 40% theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch (GTSL) - Ông Khoa tính thời gian hưởng 8 tháng
Thành viên HĐQT	3.000.000	0	52.800.000	
Trưởng Ban KS	2.500.000	0	12.000.000	
Ủy viên BKS	2.000.000	0	19.200.000	
Thư ký Công ty	1.000.000	0	4.800.000	
			108.000.000	

1- Tổng tiền phải trả theo kế hoạch : 282.000.000 đồng.

2 - Số trình Đại hội chi trả theo kết quả SXKD : 108.000.000 đồng

3 - Tổng số tiền đã tạm chi trả : 0 đồng.

4 - Số tiền còn lại chưa chi trả (4= 2-3) : 108.000.000 đồng.

3.2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017:

Chức danh	Số tiền (đ/ng/th)	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT	3.000.000	Trong năm chỉ tạm ứng tối đa 80% kế hoạch được tính vào lương trả hàng tháng và thực chi sau khi đại hội cổ đông thường niên 2018 thông qua
Thành viên HĐQT	2.000.000	
Trưởng Ban KS	2.500.000	
Ủy viên BKS	1.500.000	
Thư ký Công ty	1.000.000	

Trên đây là toàn bộ báo cáo các chỉ tiêu tài chính, phương án phân chia lợi nhuận và chi trả thù lao cho HĐQT, Ban KS năm 2016 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 kính trình đại hội thông qua.

Kính chúc sức khỏe quý vị Đại biểu, các Cổ đông, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin chân thành cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT, TCKT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN 482
TRƯỞNG PHÒNG TC-KT**



Nguyễn Khắc Thiện



Vinh, ngày 22 tháng 6 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2017

Kính thưa: - Quý vị đại biểu, khách quý;
- Kính thưa quý Cổ đông.

Thay mặt Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần 482 tôi xin báo cáo với Đại hội về hoạt động của BKS năm 2016, phương hướng hoạt động năm 2017 như sau:

A. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016

Ban Kiểm soát Công ty (BKS) được cổ đông bầu tại đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2015-2020 nhiệm vụ được giao theo thẩm quyền qui định tại Điều lệ Công ty và qui định tại Luật Doanh nghiệp.

Năm 2016, nhân lực Công ty có nhiều biến động: số CBCNV giảm do nghỉ hưu, chấm dứt hợp đồng lao động.

Về ban kiểm soát: Sáu tháng đầu năm 2017 có 2 thành viên xin thôi nhiệm vụ thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020 để làm nhiệm vụ khác là: ông Phạm Thế Anh có đơn ngày 14/ 4/2017, Bà Phan Thị Huệ đã có đơn ngày 12/06/2017.

Để thực hiện nhiệm vụ năm 2016 BKS đã đề ra nhiệm vụ cụ thể sau :

- Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và năm 2016.
- Kiểm tra một số hoạt động của xưởng sửa chữa, TN-CM ... để báo cáo với Giám đốc về phương án quản lý chỉ đạo trong SXKD.
- Nội dung kiểm tra phương án khoán và thanh quyết toán cấp đội: mới được 1 công trình hoàn thành và đã có quyết toán, còn một số công trình khác đã khoán nhưng công trình bị dừng nên bỏ dở và người thực hiện đã luân chuyển đi công trình khác hoặc chuyển công tác nên chưa quyết toán.

Kết quả kiểm tra các nội dung trên được thể hiện trong thẩm định kết quả sản xuất kinh doanh và thẩm định báo cáo tài chính dưới đây.

I. Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016

1. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016 do nghị quyết Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần 482 đề ra như sau :

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% K.hoạch
1	Doanh thu	Tỷ đồng	≥ 450	304.238	67,6
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	≥ 7,0	0,222	3,17
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	≥ 5,0	0,047	0,94
4	Tỷ suất LN sau thuế /Vốn CSH	%	≥ 10,0	0,094	0,94
5	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn Điều lệ	%	≥ 10,0	0,094	0,94
6	Nộp ngân sách		Đầy đủ	6.156	
7	Đầu tư TSCĐ	Tỷ đồng	≥ 15	1,86	12,4
8	Khả năng Thanh toán nợ đến hạn	Lần	≥ 1	1,0	1,0
9	Trả cổ tức 2016	%	≥ 5	0	0

(*) Các khoản thuế còn phải nộp đến 31/12/2016 còn nợ : 14.576.722.067đ.

Tất cả các chỉ tiêu mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016 đề ra đều không hoàn thành.

II. Thâm định Báo cáo tài chính năm 2016

1. Công tác kiểm toán báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2016 của Công ty cổ phần 482 được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập, là Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt, đơn vị được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán BCTC của các công ty niêm yết do HĐQT lựa chọn:

2. Ý kiến của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Công ty kiểm toán độc lập;

BCTC đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2016 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

III. Số liệu tài chính:

1. Số liệu trên bảng cân đối kế toán: (một số liệu chủ yếu)

T	Nội dung	Số đầu năm	Số cuối năm	Tăng(+) giảm (-)
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	495.502.475.837	435.182.062.262	-60.320.413.575
1	Phải thu ngắn hạn K.hàng	96.347.304.081	119.883.340.168	23.536.036.097
2	Trả trước cho người bán	24.535.809.817	14.273.359.114	-10.262.450.703
3	Phải thu ngắn hạn khác	39.537.017.680	37.069.206.058	-2.467.811.622
	-Tạm ứng	29.777.434.875	28.669.364.960	-1.108.069.915
4	Hàng tồn kho	312.031.387.542	255.002.362.279	-57.029.025.263
	-Chi phí sản xuất	306.060.825.173	253.384.212.673	-52.676.612.500
II	NỢ PHẢI TRẢ	515.628.120.180	446.547.334.039	-69.080.786.141
1	Phải trả cho người bán	150.093.543.217	141.758.107.035	-8.335.436.182
2	Người mua trả tiền trước	110.403.588.009	71.802.998.271	-38.600.589.738
3	Phải trả cho người lao động	10.677.934.579	8.499.287.977	-2.178.646.602
4	Thuế và các khoản nộp NS	6.855.659.961	14.576.722.067	7.721.062.106
5	Phải trả ngắn hạn khác	75.158.029.537	92.639.294.553	17.481.265.016
6	Vay và nợ thuê TC ngắn hạn	141.806.338.921	107.491.532.631	-34.314.806.290
7	Vay và nợ thuê CT dài hạn	8.646.976.545	2.287.572.545	-6.359.404.000

2. Phân tích một số số liệu trên :

2.1 Trong tài sản ngắn hạn : Giảm: - 60.320.413.575đ

Trong đó :

2.1.1 Phải thu ngắn hạn khách hàng tăng : 23.536.036.097đ số tiền tăng do công trình hoàn thành đã được nghiệm thu và công ty đã xuất hóa đơn chưa thu được tiền từ chủ đầu tư.

2017

2.1.2 Hàng tồn kho giảm : -57.029.025.263 đ:

Trong đó chi phí sản xuất dư cuối năm giảm so với đầu năm là: -52.676.612.500đ. Công tác nghiệm thu thanh toán đã có nhiều cố gắng để giảm áp lực khó khăn về tài chính. Tuy vậy, số dư tuyệt đối cuối năm còn rất lớn 253.384.212.673đ so với Doanh thu năm nay chỉ được 304.968.932.407đ.

2.2 Trong nợ phải trả giảm : -69.080.786.141 đ

Trong đó:

2.2.1- Phải trả cho khách hàng giảm : -8.335.436.182 đ, trong năm Công ty đã nỗ lực thanh toán cho khách hàng.

2.2.2- Người mua trả tiền trước giảm : -38.600.589.738 đ. Các công trình khi thanh toán đã hoàn nợ tạm ứng cho chủ đầu tư, đây là một trong những khoản phải trả mà công ty đã thực hiện tốt trong nghiệm thu thanh toán.

* Phải trả ngắn hạn khác tăng.

2.2.3 Trong này có 3 khoản mục Công ty đã đề tăng trong kỳ báo cáo là: Các khoản thuế phải nộp cho nhà nước, BHXH, nợ tạm ứng tăng.....Phải trả cho người lao động giảm.

*Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn giảm : -34.314.806.290 đ, đây là số vay ngân hàng giảm.

3-Kết quả sản xuất kinh doanh : Đơn vị tính (triệu đồng).

TT	Nội dung	Năm 2016	Năm 2015	Tỷ lệ %	Tăng+, giảm -
1	2	3	4	5=3/4	6=3-4
1	Doanh thu HH và CC dịch vụ	304.238	446.001	68,21	-141.763
2	Giá vốn hàng bán	276.246	409.285	68,49	-133.039
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng	27.992	36.715	76,24	-8.723
4	Doanh thu hoạt động TChính	337	383	87,99	-46
5	Chi phí tài chính	16.916	19.493	86,78	-2.577
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10.595	16.493	64,24	-5.898
7	LN thuận từ Hoạt động KD	818	1.111	73,63	-293
8	Thu nhập khác	58	845	6,86	-787
9	Chi phí khác	654	786	83,2	-132
10	Lợi nhuận khác	-596	58	-1127,5	-654
11	Tổng LN trước thuế	222	1.170	18,97	-948
12	Thuế TN Doanh nghiệp	175	549	31,87	-374
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN	47	621	7,57	-574

IV. Đánh giá công tác quản trị của HĐQT, điều hành của Giám đốc Công ty

1. Mối quan hệ giữa Đảng ủy, HĐQT, BKS; Ban Giám đốc

Năm 2015 Tổng công ty đã thực hiện thoái vốn nhà nước tại các Công ty cổ phần trong đó có Công ty CP 482. Khi doanh nghiệp 100% vốn tư nhân, đồng nghĩa với quan hệ giữa các tổ chức cũng thay đổi về chức năng, quyền hạn, vai trò của các tổ chức về lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp trong tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh

của công ty. Do vậy, trong năm 2016 mối quan hệ công tác giữa ĐW; HĐQT, BKS; BGD vẫn tồn tại, nhưng sự phối hợp không được chặt chẽ với nhau. Những vấn đề quan trọng đều được HĐQT bàn bạc lấy ý kiến của Ban thường vụ Đảng ủy, Giám đốc công ty, Ban kiểm soát, phòng ban tham mưu trước khi ra quyết định có thực hiện nhưng chưa thấu đáo, chưa chặt chẽ.

2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của HĐQT

Trong năm 2016 HĐQT đã thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình, theo đúng thẩm quyền qui định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành:

- Tổ chức họp định kỳ quý, năm (và bất thường), không đúng điều lệ, chưa đề ra Nghị quyết, quyết định quan trọng liên quan đến cơ cấu tổ chức, phương hướng hoạt động của Công ty và biện pháp triển khai thực hiện.

- Thực hiện các công việc liên quan phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ lên 60 tỷ, chỉ phát hành cổ phiếu thành công được 20 tỷ, tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ lên 50 tỷ. Đến nay còn phải làm thủ tục lưu ký cho số cổ phiếu bị hạn chế đến tháng 3/2017

- Ban hành chủ trương về đầu tư, thanh lý TSCĐ phù hợp với tình hình và nhu cầu sản xuất kinh doanh của công ty.

- HĐQT đã phối hợp với BKS lựa chọn tổ chức Kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC của công ty và chỉ đạo thực hiện;

- Các cuộc họp và văn bản được ban hành của HĐQT được thực hiện theo đúng nguyên tắc thủ tục qui định tại Điều lệ công ty; Biên bản họp được lưu giữ đầy đủ, theo qui định;

Bên cạnh một số chỉ tiêu đã thực hiện, trong nhiệm kỳ còn một số chỉ tiêu chưa đạt theo Nghị quyết của Đại hội ĐCĐ và HĐQT:

Việc bàn giao giữa 2 giám đốc đến nay vẫn chưa có văn bản chính thức.

3. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của Giám đốc công ty

Giám đốc Công ty đã có nhiều nỗ lực, chủ động trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Đại hội ĐCĐ; điều hành các hoạt động theo đúng chức năng, thẩm quyền qui định tại Điều lệ Công ty và của Pháp luật :

- Chủ động trong việc xây dựng, phát triển mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm cho người lao động nhưng năm qua không trúng thầu công trình nào. Bên cạnh đó đã có quan hệ tốt với Tổng công ty XDCTGT4 nhưng Tổng công ty cũng không có nhiều công trình để giao nên càng khó khăn hơn.

- Trong quản lý điều hành các giải pháp, quyết sách còn lúng túng, tính quyết đoán thiếu cụ thể, chưa vận dụng linh hoạt với tình hình thực tế công ty.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT về thực hành tiết kiệm tiết giảm chi phí quản lý. Nhưng do các công trình thi công phần lớn nằm các tỉnh đồng bằng Nam bộ nên chi phí quản lý tăng cao.

- Do nợ ngân hàng cao nên việc thu hồi vốn của các kế vay liên tục đến hạn, trong khi đó không có công trình gói đầu. Do đó việc xoay chuyển để có nguồn trả cho Ngân hàng cực kỳ khó khăn, nó đã hệ lụy đến công tác điều hành sản xuất của giám đốc và thực hiện các nghĩa vụ với Ngân sách và người lao động.

- Qui chế về quản lý ATVSLĐ từng bước đã đi vào nề nếp giảm thiểu được tai nạn lao động.

- Qui chế quản lý Vật tư, thiết bị, còn có trường hợp vi phạm, phải xử lý;
- Việc tổ chức thực hiện Qui chế khoán cấp đội chưa đáp ứng yêu cầu đề ra, chưa thực sự phát huy được tính chủ động của cấp đội;
- Công tác thu hồi công nợ chưa quyết liệt, chưa có giải pháp cụ thể đối với các chủ nợ khó đòi.

B. Kiến nghị HĐQT, BGD

1. Đề nghị HĐQT, BGD tiến hành rà soát để sửa đổi bổ sung hệ thống các qui định, qui chế quản lý cho phù hợp với hoạt động của Công ty trong cơ chế là doanh nghiệp không có vốn nhà nước.

2. Tổ chức bàn giao xong số liệu bàn giao giữa 2 Giám đốc, xác định rõ trách nhiệm của các cá nhân, tập thể đối với các khoản nợ công ty phải trả trong báo cáo tài chính. Xác định nguyên nhân chốt lại các số liệu để giao trách nhiệm cho giám đốc mới điều hành rõ ràng minh bạch.

3. Đề ra biện pháp cụ thể trong ứng và hoàn ứng chi phí cấp đội, công tác phí để giảm dư nợ tạm ứng.

4. Thanh lý tài sản không sử dụng được hoặc không cần dùng: Phải đúng quy trình, đúng thủ tục tăng giảm tài sản và thu chi tài chính, Sử dụng nguồn vốn thu hồi đúng mục đích.

C. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát Nhiệm kỳ 2017

Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2017 như sau:

1. Tiếp tục Giám sát, đánh giá hoạt động của các Thành viên HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý khác trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ;

2. Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2017 của công ty;

3. Kiểm tra giám sát những nội dung đã đề xuất kiến nghị trên.

4. Kiểm tra thực hiện giao khoán và thanh quyết toán một số công trình, hạng mục đã giao khoán.

5. Kiểm tra quy trình thanh lý, nhượng bán tài sản theo nghị quyết theo ĐHĐCĐ.

Trên đây là một số nội dung báo cáo về hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2016 và kế hoạch thực hiện năm 2017. Thay mặt Ban kiểm soát, Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý và quý Cổ đông đã giúp Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp !

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



CÔNG TY
CỔ PHẦN
482
TP. VINH - T. NGHỆ AN

(Handwritten signature)

Đương Lê Tĩnh.



TẬP ĐOÀN CIENCO4
CÔNG TY CỔ PHẦN 482
Số: 4.6./BKS-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vinh, ngày 22 tháng 6 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị lựa chọn Công ty Kiểm toán
để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần 482

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 được quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa XIII sửa đổi bổ sung thông qua.

- Căn cứ điều 15, điều 38 – Điều lệ công ty cổ phần 482 thông qua đại hội đồng cổ đông 2015 và nhiệm kỳ 2015-2020 ngày 23/4/2015.

Ban kiểm soát kính trình, đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần 482 năm 2017 về việc lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán sau đây để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần 482:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt

Địa chỉ: Số 8 Cát Linh - Đống Đa - Hà Nội

2. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)

Địa chỉ: Số 29 Hoàng Sa, Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

3. Công ty TNHH PKF Việt Nam

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, P. Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

Các Công ty kiểm toán trên đủ điều kiện và được Bộ tài chính UBCK nhà nước chấp thuận được kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2017 và đã có hồ sơ đề xuất cung cấp dịch vụ kiểm toán gửi về Công ty Cổ phần 482.

Để báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần 482 được kiểm toán theo quy định hiện hành của Luật doanh nghiệp và quy định của UBCK Nhà nước, Ban kiểm soát kính trình và đề nghị Đại hội ủy quyền cho HĐQT Công ty được lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của công ty cổ phần 482.

Kính trình Đại hội xem xét.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
CÔNG TY
CỔ PHẦN
482
TP. VINH - T. NGHỆ AN
Dương Lê Tĩnh



TẬP ĐOÀN CIENCO4
CÔNG TY CỔ PHẦN 482

Số: 17.../HDQT-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vinh, ngày 12 tháng 6 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: **Bầu bổ sung thành viên HDQT, thành viên Ban kiểm soát**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các quy định của pháp luật;

- Căn cứ điều 30 thông tư số 121/2012/ TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ tài chính quy định số lượng thành viên HDQT Công ty niêm yết.

- Căn cứ điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần 482 .

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần 482 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 về việc bầu bổ sung thành viên HDQT và thành viên Ban kiểm soát như sau:

1. Thành viên HDQT

Ngày 2/12/2016, Đ/C Đặng Văn Khoa có đơn xin thôi giữ chức Ủy viên HDQT; Ngày 3/4/2017 Đ/C Lại Văn Hữu xin thôi giữ chức Ủy viên HDQT. Đến thời điểm Đại hội còn 3 Ủy viên HDQT.

Theo Điều 30 thông tư 121 của Bộ tài chính quy định Công ty niêm yết HDQT có ít nhất 5 thành viên, như vậy còn thiếu 2 thành viên.

2. Thành viên Ban kiểm soát: Theo Điều 37- Điều lệ Công ty: Ban kiểm soát là 03 thành viên

Ngày 14/4/2017 Đ/C Phạm Thế Anh Xin thôi nhiệm vụ thành viên ban kiểm soát. Ngày 12/6/2017 Bà Phan Thị Huệ xin thôi nhiệm vụ thành viên Ban kiểm soát. Đến thời điểm Đại hội còn 1 Trưởng Ban kiểm soát, như vậy còn thiếu 02 thành viên.

Để đảm bảo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty Cổ phần 482. Hội đồng quản trị xin giới thiệu cho Đại hội và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị và 02 thành viên Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2020, cụ thể:

- Thành viên HDQT:
 1. Bà : Phan Thị Huệ - PP. Nhân chính;
 2. Ông: Nguyễn Khắc Thiện – TP. TCKT
- Thành viên Ban kiểm soát
 1. Ông: Nguyễn Viết Cường – TP. Kinh doanh
 2. Ông: Phan Xuân Báo – PGĐ Công ty – TP Kỹ thuật

(Có sơ yếu lý lịch kèm theo)

Trân trọng kính trình Đại hội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VPHDQT.



TỜ TRÌNH

V/v: **Biểu quyết thông qua việc Chủ tịch HĐQT đồng thời
kiêm chức Giám đốc Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần 482.

Năm 2016 ông Trần Văn Long - Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời là Giám đốc Công ty, đã cùng với HĐQT, Ban Giám đốc thực hiện điều hành và quản trị Công ty theo các quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật. Quá trình triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã chủ động đưa ra các quyết định với tình hình thực tế của Công ty. Mặc dù trong thời gian qua, Công ty gặp rất nhiều khó khăn thách thức nhưng không thể không ghi nhận phần nào thành quả đạt được của ban lãnh đạo Công ty.

Việc Chủ tịch HĐQT đồng thời kiêm chức Giám đốc điều hành sẽ thuận lợi hơn, giám sát các thủ tục trong quá trình triển khai và thực thi các Nghị quyết của HĐQT; ngược lại, Chủ tịch HĐQT cũng nắm bắt sâu sát hơn tình hình hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, tạo tiền đề quan trọng trong việc hoạch định mục tiêu năm 2017 và những năm tiếp theo.

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 biểu quyết thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời là Giám đốc Công ty cổ phần 482 trong thời gian giữa 2 kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 - 2018.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT.



Nguyễn Trọng Cẩm



TẬP ĐOÀN CIENCO4
CÔNG TY CỔ PHẦN 482
Số: 482./HĐQT-CT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Vinh, ngày 12 tháng 6 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: Nhượng bán, thanh lý tài sản

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các quy định của pháp luật;
- Căn cứ điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần 482.
- Căn cứ vào danh mục kiểm kê tài sản hiện tại của công ty cổ phần 482
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất năm 2017 và các năm sau

Hội đồng quản trị Công ty CP482 kính trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 về việc nhượng bán, thanh lý một số tài sản:

1. Tổng số XMTB, phương tiện vận tải của Công ty đến ngày 01/01/2017 có 222 đầu mục tên gọi
2. Nguyên giá: 141,573 tỷ đồng
3. Giá trị còn lại: 45,023 tỷ đồng
4. Số lượng đầu mục nhượng bán thanh lý kỳ này: 60 đầu mục tên gọi
 - Nguyên giá: 55,362 tỷ đồng
 - Giá trị còn lại đến 31/3/2017: 15,890 tỷ đồng

Bao gồm: Xe ô tô, máy xúc, máy ủi, máy lu, máy san, trạm trộn, máy khoan (có danh mục kèm theo). Ngoài ra có một số ván khuôn đà giáo, thiết bị nhỏ đã hư hỏng.

5. Về giá cả: Công ty sẽ thuê cơ quan kiểm định độc lập định giá, sau đó thông báo nhượng bán rộng rãi.
6. Mục đích sử dụng tiền thu hồi:
 - + Ưu tiên trả nợ vay ngân hàng.
 - + Một phần dùng tái sửa chữa các thiết bị còn lại để phục vụ sản xuất tốt hơn.
7. Phần chênh lệch tiền thu được sau khi trừ bù đắp cho tài sản thanh lý nhượng bán chưa hết khấu hao và chi phí thanh lý (nếu có) còn lại được hạch toán vào thu nhập khác.
8. Giao cho Ban Giám đốc, Hội đồng đầu tư thanh lý tổ chức thực hiện theo đúng trình tự các quy định. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chịu trách nhiệm giám sát và báo cáo tại Đại hội cổ đông gần nhất.

Xin kính trình đại hội.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VPHĐQT.



Số TT	Tên TBXM	Bs	Nước SX	Năm SX	Năm SD	Công suất	Thông số KT chính	Nguyên giá (Ngàn VNĐ)	Giá trị CL (31/3/2017) (Ngàn VNĐ)	Ghi chú
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	13
Xe các loại										
1	Ô tô TOYOTA EVEREST	37A - 13621	V. Nam LD	2013	2013		7 chỗ	756.818	512.955	
2	Ô tô FAW Ben 2.5T	37N - 4662	Trung Quốc	2006	2006	89 CV	2 tấn	161.415	0	Hỏng - chờ TL
3	Ô tô FAW Ben 5T	37H - 5655	Trung Quốc	1999	1999	160 CV	7 tấn	267.760	0	Hỏng nặng
4	Ô tô FAW Ben 5T	37H - 5664	Trung Quốc	1999	1999	160 CV	7 tấn	267.760	0	Hỏng nặng
5	Ô tô KAMAZ - 5511	37H - 9782	CHLB Nga	1999	2000	260 CV	13 tấn	340.000	0	O.Hàng
6	Ô tô KAMAZ - 5511	37N - 1028	CHLB Nga	2003	2004	260 HP	13 tấn	393.814	0	O.Hàng
7	Ô tô KAMAZ - 5511	37N - 1075	CHLB Nga	2003	2004	260 HP	13 tấn	393.814	0	O.Hàng
8	Ô tô HYUNDAI	37N - 1813	Hàn Quốc	1995	2005	315 HP	15 tấn	426.521	0	Chờ thuê
9	Ô tô HYUNDAI	37N - 1814	Hàn Quốc	1995	2005	315 HP	15 tấn	426.500	0	Chờ thuê
10	Ô tô HYUNDAI	37V - 1209	Hàn Quốc	2010	2010	315 HP	15 tấn	1.483.758	203.502	
11	Ô tô HYUNDAI	37V - 1245	Hàn Quốc	2010	2010	315 HP	15 tấn	1.483.758	203.502	
12	Ô tô HYUNDAI	37V - 1443	Hàn Quốc	2010	2010	315 HP	15 tấn	1.483.758	203.502	
13	Ô tô Ôtô Đầu kéo	37S - 6511	Mỹ	2004	2009	435 HP	40 tấn	563.980	0	Chờ TL
14	Ô tô Ôtô Đầu kéo	37S - 3266	Mỹ	2004	2009	515 HP	40 tấn	525.086	0	
15	Sơ mi rò moóc	37R - 0035	Hàn Quốc		2009		40 tấn	269.659	0	
16	Sơ mi rò moóc	37R-011.40	VN	2015	2015		41 tấn	486.363	393.723	
17	Cầu bán tải HYUNDAI	37C-11.506	Hàn Quốc	1995	2014	320 CV	6,5 tấn	752.563	420.181	Chờ TL
18	Xe chở trộn BT Hyundai	37V - 0478	Hàn Quốc	2007	2009	375 HP	15 tấn	1.254.272	243.886	
19	Xe chở trộn BT Hyundai	37V - 0253	Hàn Quốc	2007	2009	375 HP	15 tấn	1.254.272	243.886	
II	Máy lu tĩnh									
20	Máy lu lớp SAKAI - ML16	80SA - 0581	Nhật Bản		2002	90 CV	12 tấn	100.952	0	
21	Máy lu lớp SAKAI	80SA - 0576	Nhật Bản		1996	90 CV	12 tấn	233.000	0	
22	Máy lu rung 2 bánh thép BOMAG	Ô. Bả	Đức	1989	2014		8.5T	272.727	125.000	Chờ TL
23	Máy lu tĩnh 3 bánh SAKAI	80SA - 0535	Nhật Bản	1975	1995	90 CV	10 tấn	154.716	0	
III	Máy lu rung									
24	Máy lu rung YZ14JC	80SA - 0785	Trung Quốc	2003	2003	100 CV	14,25 tấn	413.926	0	Chờ TL
25	Máy lu rung YZ14JC	80SA - 0864	Trung Quốc	2004	2004	100 CV	14,25 tấn	404.723	0	Chờ TL
26	Máy lu rung DYNAPAC	80SA - 0874	Thụy Điển	2002	2002	110 CV	12,25 tấn	755.404	0	Đang tạm giữ
27	Máy lu rung HAMM	Ô. Cù	CHLB Đức	2009	2009	131 HP	10,5/25 tấn	1.121.665	0	
28	Máy lu rung BOMAG	Ô. Toàn	CHLB Đức	2013	2013	131 HP	13/25 tấn	1.425.776	1.036.932	Chờ việc
29	Máy lu rung BOMAG		CHLB Đức	2013	2013	132 HP	13/25 tấn	1.425.776	1.036.932	Chờ việc
30	Máy lu rung BOMAG	Ô. Lộc	CHLB Đức	2014	2014	131 HP	13/25 tấn	1.486.363	1.071.420	Chờ thuê
IV	Máy ủi									
31	Máy ủi Komatsu D50A - 15		Nhật Bản		2006	110 CV	Lưỡi 3,2m	185.714	0	Chờ TL



TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

V/v: Biểu quyết thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật;
- Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần 482;
- Căn cứ các báo cáo tại Đại hội;

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ 2017 thông qua một số vấn đề sau:

1. Thông qua báo cáo tài chính và phương án phân chia lợi nhuận năm 2016:

1.1. Báo cáo tài chính năm 2016:

Báo cáo tài chính năm 2016 đã được Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt địa chỉ: phòng 804 tòa nhà 187 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Hà Nội, tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, trong đó có một số chỉ tiêu chủ yếu:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Doanh thu	Triệu đồng	304.238
2	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Triệu đồng	222.47
3	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Triệu đồng	47,04
4	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn CSH	%	0,094
5	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn Điều lệ	%	0,094
6	Nộp Ngân sách	Triệu đồng	6.156
7	Nguyên giá tài sản cố định	Triệu đồng	147.707
8	Đầu tư tài sản mua sắm thiết bị	Triệu đồng	1.860
9	Thu khấu hao TSCĐ trong năm	Triệu đồng	12.698
10	Khấu hao TSCĐ lũy kế	Triệu đồng	100.446
11	Giá trị tài sản cố định còn lại	Triệu đồng	47.261
12	Nợ Ngân hàng (ngắn hạn và dài hạn) và các đối tượng khác	Triệu đồng	107.491
13	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,0
14	Thu nhập bình quân người lao động	Trđ/ng/tháng	5.248
15	Trả cổ tức năm 2016 (Dự kiến)	%	0

1.2. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2016:

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2016 và quy định trình tự phân phối lợi nhuận sau thuế. Hội đồng quản trị xây dựng phương án phân chia lợi nhuận năm 2016 như sau:

TT	CHỈ TIÊU	TỶ LỆ (%)	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế đến ngày 31/12/2016	100%	47.047.004
2	Trả cổ tức năm 2016	0%	0
3	Trích lập quỹ khen thưởng		0
4	Trích lập quỹ phúc lợi		0
5	Trích lập quỹ đầu tư phát triển		0
6	Bù đắp tiền phạt chậm nộp thuế, BHXH		47.047.004
7	Lợi nhuận để lại của năm 2016	0%	0

2. Thông qua Kế hoạch SXKD và các chỉ tiêu tài chính năm 2017:

Căn cứ kế hoạch xây dựng của Giám đốc và tình hình thực tế đơn vị, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch SXKD và các chỉ tiêu tài chính năm 2017 như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	≥ 180
2	Doanh thu	Tỷ đồng	≥ 160
3	Thực thu bằng tiền+ tạm ứng		≥ 160
4	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	≥ 2,0
5	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Tỷ đồng	≥ 1,60
6	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn CSH	%	≥ 3,20
7	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn Điều lệ	%	≥ 3,20
8	Nộp Ngân sách, BHXH	Tỷ đồng	30%/phai nộp
9	Đầu tư tài sản mua sắm thiết bị (tùy theo thời điểm)	Tỷ đồng	khi cần thiết
10	Nợ Ngân hàng và các đối tượng khác	Tỷ đồng	< 70
11	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	≥ 1
12	Thu nhập bình quân	đồng/ng/th	6.000.000
13	Trả cổ tức năm 2017	%	3%

(Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh các chỉ tiêu trên phù hợp với biến động của thị trường).

3. Thông qua mức chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát:

3.1. Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2016:

Chức danh	Kế hoạch chi trả theo NQ ĐHĐCĐ năm 2016 (đ/ng/th)	Số tiền đã tạm chi trả (đ/ng/th)	Số tiền còn lại chưa chi trả (đ/ng/th)	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT	4.000.000	0	19.200.000	- Tỷ lệ hưởng 40% theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch GTSL) - Ông Khoa tính thời gian hưởng 8 tháng
Thành viên HĐQT	3.000.000	0	52.800.000	
Trưởng Ban KS	2.500.000	0	12.000.000	
Ủy viên BKS	2.000.000	0	19.200.000	
Thư ký Công ty	1.000.000	0	4.800.000	
Cộng			108.000.000	

Số tiền thù lao năm 2017 dự kiến chi theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch 108.000.000đ trong năm chưa chi.

3.2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017:

Chức danh	Số tiền (Trđ/ng/th)	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT	3.000.000	Trong năm chi tạm ứng tối đa 80% kế hoạch, được tính vào lương trả hàng tháng và thực chi sau khi đại hội cổ đông thường niên 2018 thông qua
Thành viên HĐQT	2.000.000	
Trưởng Ban KS	2.500.000	
Ủy viên BKS	1.500.000	
Thư ký Công ty	1.000.000	

4. Ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017

Trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt

Địa chỉ: Số 8 Cát Linh - Đống Đa - Hà Nội

2. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)

Địa chỉ: Số 29 Hoàng Sa, Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

3. Công ty TNHH PKF Việt Nam

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, P. Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

Các công ty Kiểm toán nêu trên đều được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết năm 2017.

5. Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời kiêm chức Giám đốc điều hành

6. Thông qua việc cân đối lại tài sản, xe máy thiết bị cần dùng cho sản xuất, còn lại để nhượng bán, thanh lý thu hồi vốn.

Trên đây là những vấn đề HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 xem xét biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VPHĐQT.



Trần Văn Long